

MỞ ĐẦU

* **TÊN ĐỀ TÀI:** “MỘT SỐ BIỆN PHÁP GÂY HỨNG THÚ CHO TRẺ 3 -4 TUỔI HỌC TỐT HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KHOA HỌC”

I. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Muốn tốt cho sự phát triển của trẻ cả về thể chất lẫn tinh thần điều cần thiết bạn phải hướng dẫn trẻ ra hoà nhập với thiên nhiên. Và cô giáo mầm non những người thầy đầu tiên ươm mầm thiên nhiên có hệ thống vào trong trẻ.

Bác Hồ kính yêu đã dạy rằng “ *Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm phải trồng người*” vì lợi ích của cả dân tộc, cả quốc gia, vì trẻ em là hạnh phúc của mọi nhà. Việc bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ là trách nhiệm của toàn xã hội. Vậy thì chúng ta hãy cùng chung tay gieo trồng chăm sóc và bảo vệ trẻ.

Thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ theo hướng tích hợp “lấy trẻ làm trung tâm”. Trẻ là người khởi xướng các hoạt động, trẻ được khuyến khích tham gia vào quá trình giáo dục chứ không thụ động. Trẻ được học qua chơi, qua khám phá thử nghiệm bằng các giác quan. Người lớn giữ vai trò “trung gian”. Tổ chức môi trường, tạo điều kiện cho trẻ hoạt động nhằm phát huy hứng thú, nhu cầu và năng lực của trẻ.

Trẻ em trí tò mò và nhu cầu muốn tìm hiểu, muốn khám phá sự vật xung quanh rất lớn mà khả năng của trẻ còn hạn chế. Việc giúp trẻ lĩnh hội kiến thức một cách chính xác và trọn vẹn phù hợp với khả năng và đáp ứng nhu cầu của trẻ thông qua các hoạt động thông thường : Tạo hình, tác phẩm văn học,...mới chỉ đem đến cho trẻ lượng kiến thức rất nhỏ. Nhưng nếu chúng ta đưa trẻ hòa nhập vào thiên nhiên, vào khoa học cuộc sống trẻ vừa lĩnh hội kiến thức mà người lớn truyền đạt, bên cạnh đó trẻ còn tự tìm hiểu và vốn kiến thức chính xác hơn, thực tế hơn. Phong cảnh bên ngoài giúp bé biết quan sát và nhận thức thế giới, thông qua những câu hỏi “tại sao? Vì sao lại thế?...” Thiên nhiên tạo cơ hội để bé hít thở không khí trong lành và tăng cường vận động, cần thiết cho sự phát triển thể chất cũng như tâm hồn trẻ qua các hoạt động như hoạt động ngoài trời. Các chuyên gia giáo dục cho rằng, vận động ngoài trời sẽ tăng khả năng chú ý và tư duy sáng tạo cho trẻ. Nhờ đó, bé sẽ giảm được nguy cơ mắc chứng bệnh tăng động giảm chú ý.

Là giáo viên chủ nhiệm lớp Mầm trường mẫu giáo Hoa Sim thường xuyên tiếp xúc với trẻ, hơn ai hết tôi hiểu rõ đặc điểm tâm sinh lý cũng như khả năng, nhu cầu của trẻ. Việc tìm ra một số biện pháp giúp trẻ khám phá khoa học, hòa nhập với thiên nhiên trong tiết dạy đã có kết quả rất lớn trên trẻ và phát triển toàn diện ở trẻ. Với điều kiện ở vùng nông thôn sự vật môi trường xung quanh đa dạng phong phú rất thuận lợi cho trẻ hòa mình vào thiên nhiên và khám phá khoa học, trẻ có thể tìm hiểu trên đường đi học, xung quang trường,...Dựa vào sự hướng dẫn của người lớn cũng như cách tìm hiểu sự vật mà cô đã hướng dẫn trẻ.

Dựa vào thực trạng khó khăn và thuận lợi trên mà tôi đã tích lũy được “Một số biện pháp gây hứng thú cho trẻ 3 - 4 tuổi học tốt hoạt động khám phá khoa học”.trường mẫu giáo Hoa Sim. Để mạnh dạn trình bày trong bản sáng kiến kinh nghiệm này. Hi vọng nhận được sự góp ý của các đồng nghiệp.

Chúng ta hãy tạo nền tảng vững chắc cho chặng đường khôn lớn của trẻ các bạn nhé.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài

a. Mục tiêu của đề tài : Phát triển ở trẻ cả về thể chất lẫn tinh thần.

Trẻ hòa mình vào với thiên nhiên, được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái giúp phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, chú ý.

Phát triển khả năng định hướng trong không gian.

Qua đề tài nghiên cứu giúp giáo viên có những định hướng phù hợp trong công tác chăm sóc cho trẻ mầm non ở trẻ 3 - 4 tuổi. Sau khi vận dụng đề tài sẽ góp phần đắc lực cho quá trình hình thành nhân cách cho trẻ.

b. Nhiệm vụ của đề tài: Giúp trẻ lĩnh hội kiến thức một cách sâu sắc và chính xác, không mang tính trừu tượng và khô khan.

Tìm ra giải pháp mới và thực hành áp dụng rồi kiểm tra đánh giá kết quả trên trẻ

Các phương pháp biện pháp nghiên cứu phải đảm bảo tính khoa học.

Đề tài có tính ứng dụng thực tiễn phù hợp với đối tượng nghiên cứu

3. Đối tượng nghiên cứu

- Tôi chọn đối tượng nghiên cứu là trẻ 3 - 4 tuổi lớp Mầm Trường Mẫu Giáo Hoa Sim

- Căn cứ vào thực tế và kinh nghiệm tôi chọn nghiên cứu của đề tài: “Một số biện pháp gây hứng thú cho trẻ 3 - 4 tuổi học tốt hoạt động khám phá khoa học

4. Giới hạn của đề tài

- Phạm vi nghiên cứu là tìm ra một số biện pháp mới giúp trẻ khám phá khoa học.

- Trong phạm vi khả năng và trách nhiệm của mình tôi có sử dụng một số giáo trình thuộc bộ môn khám phá khoa học và tư liệu của đồng nghiệp để nghiên cứu.

- Vấn đề mà bài viết này đề cập đến là chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non từ 3-4 tuổi ở chính đơn vị trường tôi đang công tác .

- Phạm vi thời gian nghiên cứu: Đề tài được tiến hành trong năm học, từ tháng 9 năm 2021 đến nay tại lớp Mầm (3 - 4 tuổi) Trường Mẫu Giáo Hoa Sim

5. Phương pháp nghiên cứu:

a) Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

- Phương pháp phân tích.. – tổng hợp tài liệu.

- Phương pháp khái quát hoá các nhận định độc lập

b) Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- Phương pháp điều tra

- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm giáo dục

- Phương pháp nghiên cứu các sản phẩm hoạt động

- Phương pháp khảo nghiệm, thử nghiệm.

- Phương pháp dùng lời

c) Phương pháp thống kê toán học

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Cơ sở lý luận

* Theo cơ sở lý luận khoa học tự nhiên

- Việc hướng dẫn trẻ làm quen với môn Khám phá khoa học đòi hỏi giáo viên cần có kiến thức phong phú về mọi lĩnh vực khoa học tự nhiên, hiểu được quy luật phát triển của nó, biết giải thích đúng theo quan điểm duy vật về mối quan hệ giữa sự vật hiện tượng diễn ra trong tự nhiên.

- Hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường tự nhiên có vai trò đặc biệt quan trọng đối với trẻ nhỏ. Có thể nói tự nhiên là nguồn gốc của các tri giác cụ thể đầu tiên của con người. Trẻ em ở khắp nơi luôn tiếp xúc với tự nhiên bằng mọi cách. Tất cả các sự vật hiện tượng tự nhiên đều có thể làm trẻ chú ý, làm chúng phấn khởi và cung cấp tri thức phong phú cho sự phát triển và hình thành tình yêu quê hương đất nước.

* Theo cơ sở khoa học xã hội

- Nhà giáo dục cần phải hiểu tại sao mỗi cá nhân trở thành người theo các cách khác nhau? Do đâu mà mỗi cá nhân tích lũy được kinh nghiệm xã hội khác nhau. Điều này đòi hỏi cần phải xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình phát triển của đứa trẻ trong quan hệ với hiện thực.

- Sự mở rộng và làm phong phú kinh nghiệm xã hội của trẻ diễn ra trong quá trình giao tiếp giữa trẻ với bạn, với người lớn khi trẻ đến trường mầm non, nhờ đó mà trẻ không chỉ nhận được thông tin ở môi trường xung quanh mà còn nắm được cách thể hiện hành vi mối quan hệ tình cảm giữa người với người.

* Theo cơ sở tâm lý của môn học

- Qua các kết quả nghiên cứu tâm lý khẳng định rằng trẻ 3 - 4 tuổi diễn ra mạnh mẽ nhất về tâm lý. Tư duy ngôn ngữ của trẻ phát triển gần như hoàn thiện. Trong quá trình sống trẻ tích lũy được nhiều kinh nghiệm và trẻ 3 - 4 tuổi đã xuất hiện sự tự nhận thức ở trẻ.

- Trẻ ở tuổi này lĩnh hội các biểu tượng khái quát về sự vật hiện tượng hiểu được mối quan hệ và sự phụ thuộc lẫn nhau giữa chúng. Nếu được giáo dục một cách đúng đắn trẻ không những chỉ lĩnh hội tri thức về sự vật, hiện tượng xung quanh, mà còn học được cách tiếp cận đối tượng, cách thức khám phá sự vật hiện tượng trong môi trường xung quanh. Chính quá trình khám phá môi trường đã tạo điều kiện để trẻ phát triển thể chất, thẩm mỹ đạo đức và lao động cho trẻ.

- Để giúp trẻ làm tốt vai trò chủ thể của quá trình khám phá thế giới xung quanh giáo viên cần quan tâm đến nhu cầu, hứng thú của trẻ tận dụng các biện pháp, các cơ hội trong cuộc sống cho trẻ được khám phá sự vật hiện tượng xung quanh chúng cho trẻ được trải nghiệm cảm xúc, tích lũy kinh nghiệm để đi đến hiểu biết bản chất của sự vật hiện tượng và có kỹ năng sống phù hợp.

Bởi vì trước hết trẻ sẽ phát triển ý thức về sự tôn trọng và quan tâm đến môi trường sống ngay từ khi còn nhỏ. Thứ hai, sự tác động tích cực đối với môi trường tự nhiên cũng là một phân quan trọng cho sự phát triển sức khỏe của trẻ. Và sự tác động qua lại này cũng nâng cao khả năng học hỏi của trẻ. Trẻ được sống gần gũi với thiên nhiên, điều đó sẽ tuyệt vời hơn nhiều sách vở, từ ngữ.

Thực hiện mục tiêu “Hướng vào trẻ, trẻ là trung tâm”, mọi hoạt động đều hướng vào trẻ và trẻ hoạt động tích cực giáo viên chỉ giữ vai trò “trung gian”. Bản thân tôi là giáo viên mầm non trực tiếp giáo dục chăm sóc trẻ luôn tìm hiểu, nghiên cứu và đã tìm ra một số biện pháp giúp trẻ khám phá khoa học.

2. Thực trạng vấn đề nghiên cứu

Trường Mẫu Giáo Hoa Sim có sân rộng rãi, xung quanh đều có cây, hoa, có vườn rau. Trẻ năng động tham gia hoạt động tích cực, phụ huynh quan tâm đến con em, trẻ cùng một lứa tuổi thuận lợi cho việc áp dụng đề tài, do ảnh hưởng dịch covid 19 nên tham gia hoạt động của trẻ chưa được hoàn thiện hơn.

- Trang thiết bị và một số dụng cụ khoa học của trường tuy nhiên còn hạn chế như (Kính lúp, máy ảnh,...).

- Số trẻ hăng say khám phá khoa học ngày một nhiều hơn chiếm hơn 80% số trẻ trong lớp.

- Khả năng phân tích tổng hợp của các cháu ngày một tiến bộ.

- Khả năng phân nhóm phân loại tốt.

- Cháu rất hăng say với hoạt động thực hành nhận thức ngày càng phát triển.

- Kỹ năng sống của trẻ ngày càng tiến bộ.

- Cháu biết phân biệt cái đúng cái sai và có những hành vi ứng xử phù hợp với yêu cầu xã hội.

- Trong lớp có một số học sinh lần đầu đi học

- Một số phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến giáo dục mầm non

- Trình độ của trẻ không đồng đều. Một số trẻ vẫn còn nhút nhát, ham chơi chưa chú ý khi cô dạy nên kết quả chưa cao .

- Trong lớp có một số trẻ có kỹ năng khám phá rất tốt

- Với điều kiện hai cô một lớp nên việc chuẩn bị cho dạy đỡ đạt kết quả cao

- Khả năng khám phá khoa học của một số trẻ còn nhiều hạn chế, còn bỡ ngỡ vì nhiều cháu lần đầu tiên được đến trường đến lớp nên các cô còn gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân thúc đẩy tôi nghiên cứu đề tài này là vì sự tìm tòi học hỏi của bản thân trong suốt những năm dạy học

- Tôi nhận thấy sự chênh lệch giữa học sinh thành phố và nông thôn về nhận thức và tiếp cận thế giới xung quanh.

- Về kỹ năng sống và khả năng giao tiếp tất cả mọi mặt đều chênh lệch thế tại sao ta không tìm ra biện pháp mới để đẩy lùi khoảng cách đó.

- Đây là đề tài nhằm phát triển một cách toàn diện cho trẻ

- Đề tài phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ nên trẻ rất thích thú

- Tôi được phân công dạy ở lớp mầm 100% trẻ mới bắt đầu vào nề nếp của trường của lớp, các cháu còn nhỏ còn rụt rè, nhút nhát.

- Giảng dạy nhiều năm và thường xuyên quan tâm đến trẻ nên bản thân cũng có nhiều kinh nghiệm trong việc nắm bắt tâm sinh lý tuổi.

- Được sự giúp đỡ nhiệt tình của đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh lớp mầm, nên tôi vận dụng tìm ra nhiều biện pháp mới cũng thuận lợi hơn.

- Đưa các cháu vào khuôn khổ, nề nếp của trường của lớp.

- Một số cháu thể lực yếu nên tiếp thu chậm hơn so với các bạn.

- Gia đình một số học sinh còn khó khăn nên không có điều kiện cho cháu tiếp xúc nhiều với thế giới bên ngoài nên dẫn đến khả năng tiếp xúc với môi trường xã hội còn hạn chế.

- Cụ thể thực trạng khi chưa vận dụng biện pháp mới tôi đã thống kê bằng bảng sau:

+ Bảng khảo sát chất lượng trước lúc thực hiện biện pháp mới.

- Với số trẻ : 15 cháu

stt	Nội dung	Kết quả					
		Tốt - khá	%	TB	%	Yếu	%
1	Kỹ năng quan sát, tìm ra đặc điểm và trả lời được tên gọi đặc điểm của các đối tượng khám phá	10 cháu	66,7	4 cháu	26,7	1 cháu	6,6
2	Khả năng so sánh, phân loại các đối tượng khám phá	9 cháu	60	4 cháu	26,7	2 cháu	13,3
3	Phát hiện cái mới lạ và có thái độ hành động phù hợp	7 cháu	46,7	5 cháu	33,3	3 cháu	20
4	Có kỹ năng sống và khả năng giao tiếp tốt	8 cháu	53,4	5 cháu	33,3	2 cháu	13,3

Từ kết quả như trên, tôi luôn băn khoăn suy nghĩ tìm nhiều biện pháp để tiết dạy KPKH đạt hiệu quả cao hơn. Dựa vào vốn kiến thức đã học và được bồi dưỡng chuyên môn, tôi đã tìm ra một số biện pháp sau:

3. Nội dung và hình thức của giải pháp

a. Mục tiêu của giải pháp

Giúp trẻ lĩnh hội kiến thức một cách sâu sắc và chính xác, không mang tính trừu tượng và khô khan.

Phát triển cả về thể chất lẫn tinh thần.

Hòa mình vào với thiên nhiên trẻ được hít thở không khí trong lành, vận động thoải mái giúp phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, chú ý.

Phát triển khả năng định hướng trong không gian 5 mặt đều được phát triển

b. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp

Biện pháp 1: Tạo môi trường giúp trẻ khám phá khoa học.

Ở tuổi trẻ thơ chủ yếu là tư duy trực quan hình tượng, với trẻ thì những gì mới lạ đẹp mắt hấp dẫn là gây được sự chú ý của trẻ. Nhưng trong môn học này không phải cứ đưa trẻ đi ra ngoài và cho trẻ tự do khám phá là có hiệu quả. Bản thân tôi phải tìm những địa điểm,

đề tài phù hợp với khả năng của trẻ, phù hợp với vốn hiểu biết của trẻ và gần gũi với trẻ. Cho trẻ quan sát 1- 2 đối tượng tùy vào khả năng của trẻ, cho trẻ làm quen với những sự vật hiện tượng đơn giản và dễ hiểu ví dụ: Quan sát mưa để trẻ biết được vì sao có mưa,...cũng có thể là một góc lớp tôi chuẩn bị một luống rau và cho trẻ tìm hiểu sự lớn lên của cây rau hàng ngày. Góc học tập cho trẻ xem hình ảnh, vẽ, nặn những gì mà trẻ đã học được, dạy cho trẻ cách làm một cơn mưa từ những li nước...Góc xây dựng cho trẻ xây vườn trường, sở thú,... Để từ đó trẻ có thể nhớ lại kiến thức hay làm tăng tính tò mò của trẻ, giúp trẻ có hứng thú trong buổi học ngoài trời hơn.

Đó là tạo môi trường trong lớp học, còn việc đưa trẻ ra với thiên nhiên ngoài tác dụng giúp trẻ khám phá môi trường có hiệu quả còn có một số tác dụng: Ra ngoài trời trẻ được tắm nắng, hít thở không khí trong lành, thoáng mát, được vận động trong điều kiện rộng rãi, thoải mái, làm tăng sự hoạt động của các cơ quan trong cơ thể, tăng sự trao đổi chất, rèn luyện sự thích nghi với tác động của các yếu tố tự nhiên, tăng cường sức đề kháng của cơ thể. Giúp trẻ mở rộng thêm tầm hiểu biết về sự vật hiện tượng xung quanh, làm giàu xúc cảm thẩm mỹ, trẻ được mở rộng diện tiếp xúc, được trực tiếp quan sát tiếp xúc các sự vật hiện tượng sống động trước mắt làm phong phú vốn biểu tượng và giúp trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường xung quanh. Tạo điều kiện để trẻ vận dụng những hiểu biết, kiến thức, kỹ năng đã học và hoàn cảnh thực tiễn. Vì vậy việc lựa chọn môi trường sao cho phù hợp với trẻ là rất quan trọng.

Tôi luôn tìm chọn những địa điểm thực sự gần gũi và gây hứng thú với trẻ dựa trên thực tế mà trường mình có (sân trường, vườn hoa, vườn rau, cây cỏ thụ,...) Trên cơ sở đó tôi biến những điều không có thành có bằng cách khi cho trẻ ra dạo chơi tôi bí mật giấu một đồ vật mà tôi muốn trẻ tìm hiểu rồi tạo tình huống cho trẻ thấy. Khi đó trẻ sẽ tò mò và cùng xúm xít lại tìm hiểu đặt câu hỏi, như vậy tự nhiên tôi đã có một môi trường học tập thật sự gây hứng thú cho trẻ.

Biện pháp 2: Thường xuyên trau dồi sự hiểu biết của trẻ. Kích thích trí tò mò của trẻ.

Thật vậy, bất kỳ làm một việc gì, tìm hiểu hay khám phá một điều gì trong mỗi chúng ta đều phải có một ít hiểu biết nhất định về điều đó để có thể đặt ra câu hỏi “tại sao”,... và tìm cách giải quyết chúng. Trẻ nhỏ cũng vậy, chúng ta thường quan niệm trẻ nhỏ giống như tờ giấy trắng và chúng ta muốn vẽ gì lên đó cũng được, đó là quan niệm hoàn toàn không chính xác, trẻ cũng có cách nghĩ riêng của trẻ có điều khả năng thu thập thông tin của trẻ còn hạn chế và khả năng phân tích tổng hợp của trẻ hầu như chưa chính xác vì vậy trẻ gặp khó khăn trong bất cứ vấn đề nào trẻ muốn tìm hiểu.

Việc đưa trẻ vào với môi trường xung quanh hay nói rõ hơn là trẻ khám phá khoa học, điều đầu tiên mà tôi quan tâm là lượng kiến thức của trẻ có thực sự phù hợp cho chuyên đi “dã ngoại” này hay không. Hơn nữa, nếu trẻ đã có lượng kiến thức nhất định rồi thì việc khám phá sẽ dễ dàng hơn và có ý nghĩa, hiệu quả hơn rất nhiều bên cạnh đó phát triển được tư duy cho trẻ.

Căn cứ vào những điều trên nên tôi chọn biện pháp thường xuyên trau dồi sự hiểu biết của trẻ, kích thích tính tò mò của trẻ là vấn đề mấu chốt trong đề tài này. Trẻ đến lớp được cô giáo truyền đạt kiến thức ở mọi lúc mọi nơi, Bản thân tôi khi lên lớp luôn cố gắng thu thập những điều mới lạ đối với trẻ từ đó tạo cho trẻ có sự quan tâm và muốn tìm hiểu, ví dụ: Từ một cái hạt nhỏ tôi dạy cho trẻ biết quá trình từ hạt nảy mầm rồi lớn thành cây như thế nào? Vì sao lại có mưa?... Thường xuyên trò chuyện về điều mà trẻ gặp ở nhà, trên đường đi học,... Đặt ra cho trẻ những câu hỏi “tại sao? Làm sao con biết?...” nhằm kích

thích sự tò mò của trẻ, đôi khi tôi cho trẻ làm quen với một vật để trẻ tự nói lên điều trẻ thấy và nghĩ. Tôi chuẩn bị một số đồ dùng khi lên lớp theo từng chủ điểm để trẻ tìm hiểu ví dụ: quả cam trẻ đã biết thì tôi có thể nói cho trẻ biết về cây của nó, sự phát triển,...

* Thí nghiệm 1 : *Trứng chìm – Trứng nổi.*

Đổ muối vào hai ly nước thủy tinh như nhau , một ly tôi dán số 1 và ly kia dán số 2. lượng nước hai ly bằng nhau, riêng lượng muối thì khác nhau, ly số 1 tôi bỏ 1 thìa muối. ly số 2 tôi bỏ vào 3 thìa muối khuấy đều Trẻ thực hiện: bỏ trứng vào hai ly nước

Kết quả: Ly 1 Trứng chìm, ly 2 Trứng nổi

- Cho cháu tìm ra nguyên nhân. Thử ly nước 2 sao thấy mặn quá, thử ly nước 1 không mặn bằng hoặc bạn đổ vào ly 1 bao nhiêu muỗng muối, đổ vào ly 2 bao nhiêu muỗng muối...

Từ đó cháu suy ra: Vì ly 1 ít muối nên trứng không thể nổi lên được. Muốn trứng nổi lên phải làm gì? (Cháu thỏa thuận với nhóm là phải thêm muối vào ly 1...)

Cô giải thích thêm cho cháu biết muối tan trong nước nhưng vì muối mặn nên muối chìm xuống dưới và đẩy quả trứng nổi lên.

- Vậy trứng ở trong nước muối có nổi được không? Trứng còn nổi được ở đâu nữa không?

Trong giờ đón, trả trẻ vận động phụ huynh sưu tầm đồ dùng phục vụ học tập cho trẻ, tuyên truyền lợi ích của việc đưa trẻ vào thiên nhiên ví dụ: trên đường đi học có những điều trẻ chưa biết hoặc rất quan tâm phụ huynh có thể dừng lại để đáp ứng nhu cầu muốn khám phá của con mình.

* Thí nghiệm 2: *Dạy trẻ cách phòng tránh bệnh “ Tay, chân, miệng”*

Cho cháu xem các hình ảnh về bệnh tay, chân, miệng và giải thích cho cháu biết chân tay miệng là bệnh rất dễ lây truyền. Tôi cũng cho cháu biết con vi trùng lây bệnh rất nhỏ bằng mắt thường không thể nhìn thấy. Đồng thời làm một thí nghiệm cho trẻ xem:

Tôi dùng một lọ nước hoa xịt nước hoa vào 1 trẻ cho các bạn trong lớp nhận xét bạn đó rất thơm hỏi cháu: Các con có nhìn thấy gì không mà sao thơm thế? Tôi nói cho cháu biết có nhiều thứ tồn tại mà không nhìn thấy bằng mắt.

Cho cháu làm thí nghiệm cùng nhau như: Xịt nước hoa vào tay bạn A rồi cho cháu ngửi và nhận xét tay bạn A thơm – Cho lớp ngửi tay bạn B không xịt nước hoa và nhận xét tay bạn B không thơm - sau đó cho 2 cháu bắt tay nhau một lúc rồi lại cho lớp ngửi tay 2 bạn và các cháu phát hiện ra tay bạn B bây giờ đã thơm như tay bạn A, Tôi nói cho cháu biết con vi khuẩn cũng nhỏ như mùi nước hoa và đặt câu hỏi: Các con có nhìn thấy con vi khuẩn của bệnh tay, chân, miệng và đặt câu hỏi: Các con có nhìn thấy con vi khuẩn của bệnh tay, chân, miệng không. Qua đó tôi cho cháu biết tay, chân, miệng lây qua các đường giao tiếp như: Nếu người bị bệnh cầm đồ chơi thì con vi khuẩn của bệnh sẽ bám vào đồ chơi đó . Đồ chơi đó mà không được rửa sạch bằng xà bông hoặc không được sát trùng thì khi người khác cầm vào đó con vi trùng sẽ bám vào tay và người lành lại lây bệnh. Bệnh còn lây qua đường hô hấp trong khi nói chuyện với nhau và dạy cháu phòng bệnh bằng cách thường xuyên rửa tay bằng xà phòng. Thường xuyên tự vệ sinh đồ chơi trong lớp và ở nhà sẽ phòng tránh được bệnh chân, tay, miệng...

Thường xuyên trò chuyện và dạy cho trẻ cách quan sát, khám phá sự vật một cách khoa học và logic, rèn cho trẻ khả năng đặt câu hỏi và tìm ra câu trả lời. Ví dụ: Khi dạo chơi trong sân tôi luôn khơi gợi cho trẻ sự tò mò từ những trái bàng, hạt phượng hay những tia nắng chiếu qua từ khe lá. Trẻ hỏi tại sao lại thế? Sao bàng cũng là trái cây mà cháu không ăn được?... Tôi luôn cho trẻ tự tìm hiểu rồi tự trả lời cho nhau nghe sau đó tôi sẽ rút ra điều đúng mà trẻ dễ hiểu.

Biện pháp 3: Cách hướng dẫn của giáo viên cho trẻ khám phá.

Hướng dẫn cụ thể: Các giải pháp dạy và học đòi hỏi sự cân bằng giữa các yếu tố: Khám phá: trẻ được lựa chọn theo ý thích, giáo viên quan sát, lắng nghe và đặt các câu hỏi (để hỗ trợ). Các hướng dẫn mang tính dẫn dắt, gợi ý của giáo viên: Việc học của trẻ là dựa trên kế hoạch được chuẩn bị kỹ lưỡng, cẩn thận của các giáo viên. Hướng dẫn cụ thể: Giáo viên chỉ rõ từng bước, mở rộng một ý tưởng cụ thể theo một hướng nhất định để trẻ thể hiện được từng kỹ năng cụ thể của mình.

Buổi dạo chơi trong thiên nhiên sẽ tuyệt vời hơn khi cô cùng trẻ vẽ những chiếc lá rụng hay những chồi cây non. Nếu khi qua vườn hoa trẻ muốn hái vài bông hãy nói với trẻ những bông hoa cần ở trên cành để mọi người cùng thưởng thức và nếu trẻ muốn có những bông hoa đó hãy dạy trẻ cách vẽ ra giấy. Đó là cách giáo dục hiệu quả nhất mà tôi nghĩ không có trẻ nào không nghe lời.

Để giúp trẻ chú ý và thú vị hơn với cuộc khám phá thiên nhiên tôi cần cho trẻ quan sát và đặt ra những câu hỏi như: “Con thấy cái cây kia thế nào? Con có biết con vật gì sống trên cây cao không?” ... Cứ như vậy dẫn dắt cho cuộc chuyện trò trở nên sôi nổi và hào hứng. Một số tiết dạy ngoài trời với cuộc dạo chơi trong khung cảnh thiên nhiên cũng có thể cho trẻ một cơ hội tuyệt vời để các giác quan thêm nhạy bén.

Trẻ sẽ hỏi về tiếng chim kêu, tiếng gió thổi và mong muốn bắt chước các âm thanh trong tự nhiên đó. Hãy để cho trẻ ngửi hương thơm của các loài hoa, so sánh hương thơm của chúng với nhau, và khám phá các loài cỏ dại, tôi yêu cầu trẻ chạm tay vào vỏ cây xù xì thô ráp hoặc những hòn đá cuội nhám ven bề mặt. Khuyến khích trẻ khám phá các vật này bằng tay để có thêm cảm giác mới và sự hiểu biết sâu hơn về thiên nhiên. Chỉ cho trẻ thấy thế giới của các loại côn trùng trên lá, trên mặt đất.

Biện pháp 4: Lồng ghép tích hợp các môn học khác.

* Phát triển thể chất: trẻ được rèn luyện các nhóm cơ, hít thở không khí trong lành và thay đổi trạng thái vận động.

* Phát triển nhận thức: trẻ biết về các hiện tượng và môi trường xung quanh, phân biệt được các sự vật hiện tượng, đặc điểm rõ nét và đa dạng.

* Phát triển ngôn ngữ: Trẻ nói được rất nhiều và phát triển hơn so với yêu cầu, giải thích được những câu hỏi tại sao? Như thế nào rõ ràng.

* Phát triển cảm xúc, tình cảm xã hội: Trẻ vui, tò mò, thích thú, thoải mái cười nói, phát sinh tình yêu sự tôn trọng và bảo vệ thiên nhiên, sự vật xung quanh.

* Phát triển thẩm mỹ: Trẻ hình dung và vẽ, nặn thông qua các buổi học ngoài trời, vận động minh họa sinh động đa dạng qua các bài hát.

Học tập tích hợp: Các lĩnh vực học tập đều liên quan đến nhau và đều hợp lý hiệu quả khi đưa ra môi trường bên ngoài. Giáo dục thể chất, hoạt động tạo hình, giáo dục âm

nhạc, làm quen với toán, khám phá khoa học, làm quen với văn học, làm quen chữ cái, hoạt động vui chơi,... Trẻ nhỏ nhìn nhận về thế giới, về môi trường xung quanh mình theo một góc độ tổng thể. Chúng học từ mọi thứ xảy ra xung quanh mình và không phân tách theo từng môn/ từng lĩnh vực khác nhau. Chính vì thế, việc tổ chức cho trẻ học cần phải được thực hiện tích hợp trong một tổng thể chung. Thông qua những hoạt động tích hợp đó trẻ sẽ hiểu kiến thức và kỹ năng liên quan đến nhau như thế nào. Hoạt động học của lĩnh vực này sẽ được lồng ghép hoặc chuyển sang hoạt động học của lĩnh vực khác một cách tự nhiên nhưng không vì thế mà tìi lạm dụng quá với môi trường bên ngoài vào các hoạt động của trẻ.

Ví dụ: Môn giáo dục thể chất - Chủ điểm thế giới thực vật – Đề tài: Bước qua chướng ngại vật. nếu bình thường chúng ta tổ chức hoạt động bằng cách làm đồ dùng là chiếc ghế hay một quả bóng thì ở đây khi tìi đưa trẻ ra sân trường tổ chức tìi có thể cho trẻ bước qua một cái rễ của cây bàng mọc lồi trên sân hoặc một nhánh hoa giấy đang cố gắng bò xuống đất để vươn qua hành lang lớp. Nhờ đó tìi vừa tạo cho trẻ cảm giác thú vị khi học mà như đang đi chơi rồi nhẹ nhàng tìi giáo dục trẻ không giẫm lên hoa và rễ cây làm cây bị thương, giúp trẻ yêu và biết bảo vệ thiên nhiên.

Môn hoạt động tạo hình – Chủ điểm thế giới thực vật – đề tài vẽ theo ý thích. Đưa trẻ ra với thiên nhiên tìi sẽ không phải mất thời gian làm đồ dùng dạy học mà trên thực tế trẻ thấy gì sẽ vẽ đó, có thể trẻ sẽ thấy và vẽ những chiếc lá không giống với chiếc lá mà cô dạy về màu sắc, hình dạng và vô tình trẻ đã trao dồi thêm vốn hiểu biết của mình về sự đa dạng của sự vật. Ra ngoài sẽ phát triển được khả năng tập trung cao của trẻ về 1 đối tượng, phát triển khả năng định hướng trong không gian. (có một số ý kiến cho rằng ra ngoài không gian loãng làm giảm sự tập trung của trẻ, nhưng theo tìi và kết quả mà trẻ đạt được thì trẻ tập trung hay không đều phụ thuộc vào môi trường mà cô đã chọn và sự thu hút của cô ở trẻ).

Bên cạnh đó trẻ hình thành những hiểu biết của mình thông qua sự tương tác tích cực với các giáo viên, các bạn trong lớp, các tài liệu, các sự kiện được tổ chức. Trẻ học hiệu quả nhất khi được tích cực tham gia vào các hoạt động mà chúng thấy thú vị. Các hoạt động của trẻ nên dựa trên sự tò mò, nhu cầu, và sở thích của chúng. Chính vì thế, việc học tập của trẻ cần được nhấn mạnh vào quá trình trẻ nhận biết, hiểu, và hình thành các ý kiến của riêng mình thay vì việc trẻ phải hoàn thành những bài tập có sẵn và lặp đi lặp lại. Giáo viên đóng vai trò là người tạo điều kiện để đảm bảo rằng, trong quá trình học, trẻ được quan sát, được đưa ra các câu hỏi, được khám phá, và được tự trải nghiệm.

Tổ chức các môn học lồng vào môi trường thiên nhiên là một phần quan trọng trong quá trình học của trẻ, là chất xúc tác để trẻ học, để thúc đẩy trẻ khám phá, tìm tòi, mạo hiểm, mắc sai lầm và đối phó với thất bại. Học qua chơi sẽ giúp trẻ tham gia vào việc tổ chức, đưa ra quyết định lựa chọn, thực hành, duy trì và bày tỏ cảm xúc. Chơi có tổ chức sẽ giúp phát triển và mở rộng sức sáng tạo, các kỹ năng nghe và nói, các kỹ năng xã hội và tính cách, khả năng sử dụng ngôn ngữ đa dạng liên quan đến nhiều lĩnh vực như toán, môi trường. Một lần nữa, các cô giáo chính là người tạo điều kiện để trẻ chơi như là một phần của quá trình học của mình.

Học qua công nghệ thông tin: Nên tạo cho trẻ có cơ hội để làm quen, ứng dụng và phát triển các khả năng về công nghệ thông tin thông qua việc sử dụng các công cụ tin học trong quá trình học tập. Từ đây, trẻ có cơ hội để hỗ trợ các công việc của mình bằng cách tự tìm kiếm thông tin, được học cách sử dụng thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, tự lựa chọn và tổng hợp các thông tin để đáp ứng nhu cầu của mình. Công nghệ thông tin có thể được sử

dụng và ứng dụng như là công cụ hướng dẫn và công cụ thúc đẩy, kích thích quá trình học của trẻ. Thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, trẻ sẽ được khám phá các ý tưởng, khái niệm, câu hỏi khác nhau. Thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, trẻ sẽ được tương tác với chữ viết, với những âm thanh, hình ảnh sống động. Các hoạt động sử dụng máy tính và phần mềm luôn được gắn với phần hướng dẫn của giáo viên trên lớp cũng như gắn với thể mạnh và nhu cầu của trẻ.

Được khám phá là để trẻ hình thành tính độc lập tư duy, tìm tòi, sáng tạo và quyết đoán trong việc giải quyết những tình huống được khám phá cụ thể. Trẻ được tham gia và phát triển niềm say mê, hứng thú một cách tích cực với nhiều hoạt động kết hợp khác nhau như giải quyết những thắc mắc trong tình huống cụ thể mà mình tham gia, mối quan hệ trong và ngoài nhóm, giải quyết những vướng mắc, vượt qua những thách thức, trở ngại để hoàn thành nhiệm vụ, tìm ra những điều mình cần khám phá.

Được hỏi ngay điều mình thấy là tạo và hình thành cho trẻ tính độc lập, chủ động trong tư duy logic. Mở cánh cửa đầu tiên cho trẻ làm quen với thế giới xung quanh rộng lớn, tạo lập trí sáng tạo, sự hóm hỉnh qua những câu hỏi theo tư duy của trẻ và được giáo viên trả lời hoặc gợi mở để trẻ tự tìm ra câu trả lời. Điều này sẽ tạo cho trẻ sự tìm tòi và sáng tạo không ngừng, giúp cho trẻ có tính năng động, vượt khó cho suốt cuộc đời sau này của trẻ. Tích hợp các môn học như: Văn học, toán, tạo hình, âm nhạc tôi thấy có những kết quả đáng lưu ý, tất cả các trẻ khi tham gia học ngoài trời trẻ đều thực hiện rất tốt và có phần sáng tạo trong đó. Ví dụ: Cô nói con thực hiện tiếng gà gáy trẻ “ò ó o...” và làm thêm động tác vỗ cánh rất giống con gà. Khi trẻ quan sát vườn hoa ta có thể yêu cầu trẻ vẽ lại, làm con vật từ lá cây,... hay so sánh cây nào cao hơn, thấp hơn, tập kể lại những gì mình thấy.

c. Mối quan hệ giữa các biện pháp, giải pháp.

- Giữa các biện pháp, giải pháp có mối quan hệ qua lại với nhau chúng hỗ trợ cho nhau giúp trẻ khám phá khoa học một cách sâu sắc hơn. Khi trẻ đi tham quan dạo chơi những gì cháu được tri giác, được tìm hiểu, được phân tích, được tổng hợp, được hành động, được góp nhặt thì khi về lớp hoạt động ở các góc chơi đặc biệt là góc phân vai và góc thiên nhiên cháu sẽ, nhớ lại, củng cố lại những kiến thức mà cháu đã nhìn thấy trong buổi dạo chơi bằng cách tái hiện lại môi trường xã hội đóng vai như bác nông dân biết trồng, biết chăm sóc cây... cùng với sự hướng dẫn của cô thông qua biện pháp thử nghiệm cháu sẽ được làm thật qua đó phát triển sự sáng tạo và có những kỹ năng sống phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội .

- Dù trẻ tiếp cận biện pháp nào trước, biện pháp nào sau thì việc được tiếp cận các biện pháp đó cũng hỗ trợ cho nhau, cũng mang đến hiệu quả cao trong nhận thức về môi trường xung quanh của trẻ.

- Các biện pháp này đan xen nhau và được xuyên suốt trong quá trình khám phá khoa học của trẻ sẽ giúp trẻ phát hiện ra những điều kì diệu mới mẻ trong môi trường xung quanh. Trẻ sẽ tích lũy được vốn sống qua đó hình thành các kỹ năng kỹ xảo trong học tập, vui chơi và lao động.

Các biện pháp trên có một giá trị khoa học tương đối quan trọng đối với việc áp dụng trên trẻ mầm non. Thông qua kết quả thực trạng tôi nhận thấy:

Cô giáo chỉ là trung gian mang tính gợi mở đưa trẻ vào trung tâm tìm hiểu vấn đề từ đó trẻ được vận động thoải mái, trẻ vô tư nói lên những điều trẻ tò mò giúp phát triển toàn diện ở trẻ.

d. Kết quả khảo nghiệm giá trị khoa học của vấn đề nghiên cứu, phạm vi và hiệu quả ứng dụng

* Đối với cô:

Qua những tiết học đưa trẻ ra hòa nhập với thế giới bên ngoài, giúp trẻ khám phá khoa học, bản thân tôi cảm thấy tiết dạy thoải mái hơn, vốn kiến thức được mở mang và có sự linh hoạt, sáng tạo trong tiết dạy của mình. Bên cạnh đó tôi thấy mình vẫn còn phải trau dồi kiến thức nhiều hơn nữa bởi vì xung quanh chúng ta có rất nhiều điều kì diệu ngoài kiến thức của mình, phải có một lượng kiến thức đầy đủ mới có thể trả lời những câu hỏi của trẻ mà đôi lúc ta không thể ngờ tới.

* Đối với trẻ:

Ban đầu khi áp dụng trẻ hòa nhập với thiên nhiên một cách tự do, nhìn nhận sự vật hiện tượng không đúng. bản thân tôi phải lên kế hoạch để hướng dẫn trẻ biết cách quan sát, tìm hiểu một sự vật hiện tượng một cách khoa học. Dần dần trẻ đã biết và thực hiện có hiệu quả, trẻ không còn lúng túng trước môi trường xung quanh, trước hiện tượng thiên nhiên hay bất cứ cái gì xảy ra. Trẻ biết đặt vấn đề và tìm cách giải quyết vấn đề đó dựa vào vốn hiểu biết của mình.

Kết quả đạt là trẻ khám phá khoa học có tiến bộ hơn so với đầu năm cụ thể như sau:

- Tổng: 15 cháu

stt	Nội dung	Kết quả					
		Tốt - khá	%	TB	%	Yếu	%
1	Kỹ năng quan sát, tìm ra đặc điểm và trả lời được tên gọi đặc điểm của các đối tượng khám phá	11 cháu	74	4 cháu	26	0 cháu	0
2	Khả năng so sánh, phân loại các đối tượng khám phá	10 cháu	66,7	4 cháu	26,7	1 cháu	6,6
3	Phát hiện cái mới lạ và có thái độ hành động phù hợp Tự mày mò điều chỉnh hoàn thiện đồ vật còn dang dở	9 cháu	60	5 cháu	33,4	1 cháu	6,6
4	Có kỹ năng sống và khả năng giao tiếp tốt	9 cháu	60	6 cháu	40	0 Cháu	0

Qua bảng khảo sát thấy chất lượng giáo dục bộ môn tăng rõ rệt chứng tỏ vận dụng các biện pháp mới đạt hiệu quả.

* Đối với phụ huynh:

Hiều và tôn trọng ý kiến cũng như mong muốn của con mình, tạo điều kiện cho con được hòa nhập với thế giới xung quanh. Đặc biệt phụ huynh thường xuyên trao đổi với cô giáo về cách truyền thụ kiến thức hàng ngày cho trẻ.

III. Phần kết luận, kiến nghị

1. Kết luận

Với việc chọn đề tài “Một số biện pháp gây hứng thú cho trẻ 3 - 4 tuổi học tốt hoạt động khám phá khoa học”, tôi nhận thấy việc thực hiện lồng ghép KPKH với các môn học và các hoạt động trong ngày của trẻ là việc cần thiết trong đổi mới giáo dục Mầm Non, tích hợp có

tác dụng phát triển thể lực, tình cảm xã hội giúp trẻ linh hoạt nhanh hơn, sâu hơn thoải mái không gò ép giúp trẻ phát huy tính tích cực, tự chủ, độc lập sáng tạo trong tất cả quá trình thực tiễn của chính trẻ, mặt khác việc tích hợp lồng ghép môn KPKH với các môn học khác sẽ giúp trẻ hiểu biết một cách chính xác.

Cụ thể với đề tài trẻ đã trực tiếp được tiếp cận hàng ngày qua môn học, qua chơi, ăn, qua quá trình chăm sóc rau của các cô ở trường, trực tiếp trẻ trong thấy những hoạt động đó chỉ là để tái tạo mô phỏng nhưng đã làm cho trẻ thích thú, quan tâm hiểu hết về lợi ích của môi trường xung quanh sẽ gây sự chú ý tạo hứng thú cho trẻ, kiến thức trẻ linh hoạt bền hơn, phạm vi mở rộng phong phú đa dạng hơn.

2. Kiến nghị

Nhà trường nên xây dựng môi trường xung quanh trường học phong phú hơn như làm khu công viên của trường, các loại cây, hoa nhiều hơn, trang thiết bị phục vụ cho buổi học của trẻ.

Trên đây là một số ý kiến của tôi nhằm mục đích nâng cao công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Kính mong nhà Trường, Phòng Giáo Dục và Đào Tạo TX Buôn Hồ tạo điều kiện giúp đỡ tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

B. BẢNG TÓM TẮT SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

1. Tên đề tài: “Một số biện pháp gây hứng thú cho trẻ 3-4 tuổi học tốt hoạt động khám phá khoa học” tại Trường Mẫu Giáo Hoa Sim.

2. Nội dung của lĩnh vực đề tài: Lĩnh vực phát triển nhận thức

Môn: Khám Phá Khoa Học

3. Tác giả: Huỳnh Thị Thu Yên Chức vụ: Tổ khối trưởng

Nhiệm vụ công tác: Giáo viên đứng lớp.

4. Nội dung tóm tắt:

+ **Nội dung tóm tắt sáng kiến kinh nghiệm:** Việc đưa trẻ vào với môi trường xung quanh hay nói rõ hơn là trẻ khám phá khoa học, điều đầu tiên mà tôi quan tâm là lượng kiến thức của trẻ có thực sự phù hợp cho chuyến đi “dã ngoại” này hay không. Hơn nữa, nếu trẻ đã có lượng kiến thức nhất định rồi thì việc khám phá sẽ dễ dàng hơn và có ý nghĩa, hiệu quả hơn rất nhiều bên cạnh đó phát triển được tư duy cho trẻ. Trẻ đến lớp được cô giáo truyền đạt kiến thức ở mọi lúc mọi nơi, Bản thân tôi khi lên lớp luôn cố gắng thu thập những điều mới lạ đối với trẻ từ đó tạo cho trẻ có sự quan tâm và muốn tìm hiểu phối hợp với phụ huynh trong việc giúp trẻ môn khám phá khoa học

+ **Phạm vi áp dụng, khả năng phổ biến.**

Một số biện pháp gây hứng thú cho trẻ 3-4 tuổi học tốt hoạt động khám phá khoa học.

Lớp Mầm tại Trường Mẫu Giáo Hoa Sim(Năm học 2021 – 2022)

+ Thời gian áp dụng: Từ tháng 9 năm 2021 đến tháng 3 năm 2022.

+ Kết quả, hiệu quả mang lại

* Đối với trẻ: Ban đầu khi áp dụng trẻ hòa nhập với thiên nhiên một cách tự do, nhìn nhận sự vật hiện tượng không đúng. bản thân tôi phải lên kế hoạch để hướng dẫn trẻ biết cách quan sát, tìm hiểu một sự vật hiện tượng một cách khoa học. Dần dần trẻ đã biết và thực hiện có hiệu quả, trẻ không còn lúng túng trước môi trường xung quanh, trước hiện tượng thiên nhiên hay bất cứ cái gì xảy ra. Trẻ biết đặt vấn đề và tìm cách giải quyết vấn đề đó dựa vào vốn hiểu biết của mình. tác dụng phát triển thể lực, tình cảm xã hội giúp trẻ lĩnh hội nhanh hơn, sâu hơn thoải mái không gò ép giúp trẻ phát huy tính tích cực, tự chủ, độc lập sáng tạo trong tất cả quá trình thực tiễn của chính trẻ, mặt khác việc tích hợp lồng ghép môn KPKH với các môn học khác sẽ giúp trẻ hiểu biết một cách chính xác.

* Đối với cô: Qua những tiết học đưa trẻ ra hòa nhập với thế giới bên ngoài, giúp trẻ khám phá khoa học, bản thân tôi cảm thấy tiết dạy thoải mái hơn, vốn kiến thức được mở mang và có sự linh hoạt, sáng tạo trong tiết dạy của mình. Bên cạnh đó tôi thấy mình vẫn còn phải trau dồi kiến thức nhiều hơn nữa bởi vì xung quanh chúng ta có rất nhiều điều kì diệu ngoài kiến thức của mình, phải có một lượng kiến thức đầy đủ mới có thể trả lời những câu hỏi của trẻ mà đôi lúc ta không thể ngờ tới.

* Đối với phụ huynh: Hiểu và tôn trọng ý kiến cũng như mong muốn của con mình, tạo điều kiện cho con được hòa nhập với thế giới xung quanh. Đặc biệt phụ huynh thường xuyên trao đổi với cô giáo về cách truyền thụ kiến thức hàng ngày cho trẻ./.

Xác nhận của Ban Giám Hiệu

.....
.....
.....

Easiên, ngày 10 tháng 03 năm 2022

Người viết sáng kiến

Huỳnh Thị Thu Yên

Xác nhận của Phòng Giáo dục Và Đào Tạo TX Buôn Hồ

.....
.....
.....
.....

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Giáo trình: Lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh của tiến sỹ Hoàng Thị Phượng–Nxb ĐHSP- 2008

Giáo trình: Tâm lý học trẻ em lứa tuổi Mầm Non – Nguyễn Ánh Tuyết –Nxb ĐHSP- 2008

Giáo trình: Giáo dục học mầm non – Đào Thanh Âm – NXB ĐHSP- 2007

Sách hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục trong trường mầm non theo chủ đề (3-4 tuổi).

Sách phương pháp phát triển nhận thức cho trẻ.

Sách chương trình chăm sóc giáo dục trẻ 3-4 tuổi.

Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên

Con người và môi trường sống (NXB Đại học sư phạm HN)

MỤC LỤC

MỤC	NỘI DUNG	TRANG
I	PHẦN MỞ ĐẦU	1
1	Lý do chọn đề tài	1
2	Mục tiêu nhiệm vụ của đề tài	2
3	Đối tượng nghiên cứu	2
4	Giới hạn phạm vi nghiên cứu	2
5	Phương pháp nghiên cứu	3
II	PHẦN NỘI DUNG	3
1	Cơ sở lý luận	3
2	Thực trạng	4
3	Giải pháp biện pháp	7
4	Kết quả thu được qua khảo nghiệm, giá trị khoa học của vấn đề nghiên cứu	14
III	KẾT LUẬN KIẾN NGHỊ	15
1	Kết luận	15
2	Kiến nghị	16

